

Số: 01/2023/QĐST-DS

Ba Vì, ngày 19 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12/01/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H

Trụ sở: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà G, số 24C PDL, phường 6, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Nn – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Đ – Phó Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đào Văn L – Chuyên viên pháp lý tố tụng

Địa chỉ giao dịch: Tầng 3, Tòa nhà V, số 519 KM, phường NK, quận BD, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn HD, thị trấn TĐ, huyện BV, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị N nghĩa vụ có trả cho Công ty Tài chính TNHH H số tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng số CL019841811 ngày 22/01/2021 tính đến ngày 12/01/2023 cụ thể như sau: Tiền gốc là 38.114.003 (*Ba mươi tám triệu, một trăm mười bốn nghìn, không trăm linh ba*) đồng; Tiền lãi trong hạn là 7.135.329 (*Bảy triệu, một trăm ba mươi lăm nghìn, ba trăm hai mươi chín*) đồng; Tiền lãi quá hạn là 6.245.604 (*Sáu triệu, hai trăm bốn mươi lăm nghìn, sáu trăm linh tư*) đồng. Tổng là: 51.494.936 (*Năm mươi một triệu, bốn trăm chín mươi tư nghìn, chín trăm ba mươi sáu*) đồng.

Kể từ ngày 13/01/2023 chị Nguyễn Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số CL019841811 ngày 22/01/2021; Giấy đề nghị cấp tín dụng kiêm thỏa thuận sử dụng dịch vụ điện tử số CL019841811 ngày 22/01/2021 cho đến khi tất toán xong khoản nợ.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải nộp toàn bộ án phí dân sự số tiền 1.287.000đ (*Một triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng*). Trả lại Công ty Tài chính TNHH H số tiền tạm ứng án phí 1.310.000đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai số AA/2020 / 0060700 ngày 16/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Ba Vì;
- Chi cục THADS h. Ba Vì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung

